

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph

Bản án số: 100/2022/HS-ST
Ngày: 04 - 7- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Công Minh

Ông Võ Sĩ H

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Châu Long - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 tháng 6 và ngày 04 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất:

Trần Văn Ph, sinh ngày 29/9/2002; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm V, phường N, thành phố Đ, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Ấp Cây Trâm, xã B, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H và bà Trần Ngọc Đ; Anh chị em ruột: 02 người; Lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất, sinh năm 2002; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Vào năm 2021, bị Công an thành phố Cà Mau ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 342/QĐ-XPHC ngày 31/12/2021; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17 tháng 01 năm 2022 cho đến nay. Có mặt.

Bị cáo thứ hai:

Trương Anh H; Sinh ngày 31 tháng 01 năm 2003; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số B, đường P, khóm X, phường Y, thành phố C; Chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn H và bà Nguyễn Thị Thùy Tr; Anh chị em ruột: 02 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất, sinh năm 2003; Vợ, con: Chưa có; Tiền án:

Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17 tháng 01 năm 2022 cho đến nay. Có mặt

Bị hại: Công ty Trách nhiệm hữu hạn N Đ.

Địa chỉ: Số T, ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Huỳnh Trần Minh Nh – Chức vụ: Phó Giám đốc công ty Trách nhiệm hữu hạn N Đ, theo Giấy ủy quyền ngày 28/6/2022. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Văn H. Địa chỉ: Số B, đường P, khóm X, phường Y, thành phố C, tỉnh Cà Mau; (có mặt)

2. Chị Nguyễn Thị Thái Th, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 27/6/2021, Ph rủ H đến phòng trọ của Ph chơi, sau khi H đến phòng trọ, một lúc sau thì Ph rủ H vào phòng chứa đồ của Công ty N Đ lấy trộm tài sản thì H đồng ý. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/6/2021, Ph lấy 01 cây kiềm cắt màu xám, cán có bao bằng nhựa màu đỏ, dài 18cm đưa cho H, còn Ph lấy 01 cây kiềm cộng lực, màu xanh - đen, cán có bao nhựa màu đen, dài 45cm. Sau đó, Ph và H đến phòng chứa đồ của Công ty N Đ, Ph dùng kiềm cộng lực cắt khoen cửa phòng chứa đồ, còn H dùng kiềm bẻ khoen cửa rộng ra và lấy ổ khóa ra ngoài. Sau đó Ph đi vào bên trong phòng lấy được 03 van hút 65A dùng cho máy nén lạnh pitton MyCom N62 WA chuyển ra bên ngoài cho H. Sau đó, H về lấy xe mô tô 69B1-595.64 chở 03 van cắt giấu.

Đến hơn 05 giờ cùng ngày, Ph và H dùng xe mô tô 69B1-595.64 chở 03 van hút đến Cơ sở thu mua phế liệu Cao Bút tại ấp C, xã Đ, thành phố C do chị Nguyễn Thị Thái Th làm chủ bán được 750.000 đồng, Ph chia cho H 310.000 đồng, số tiền còn lại Ph tiêu xài cá nhân.

Đến 15 giờ cùng ngày, Công an xã Định Bình, thành phố Cà Mau tiến hành làm việc với Trần Văn Ph, Trương Anh H và tạm giữ của H số tiền 210.000 đồng, 01 xe mô tô 69B1-595.64; tạm giữ Ph 01 cây kiềm cộng lực dài 45cm cán màu đen, có bao tay bằng nhựa màu xanh và 01 cây kiềm cắt, cán màu nâu, có bao tay bằng nhựa màu đỏ. Đến ngày 06/10/2021, H đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính 150.000 đồng.

Ngày 22/01/2022, Cơ quan Công an tạm giữ 03 van hút 65A dùng cho máy nén lạnh pitton MyCom N62 WA tại Cơ sở thu mua phế liệu Cao Bút và 01 ổ khóa bằng kim loại màu trắng, phía trên có dòng chữ souabe circle do ông Huỳnh Việt H giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 97/KL-HĐĐGTS ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

Tính vào thời điểm tháng 06 năm 2021.

03 (ba) van hút 65A dùng cho máy nén lạnh piton Mycom N62WA, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 10%.

$(9.900.000 \text{ đồng} \times 10\%) \times 3 = 2.970.000 \text{ đồng}$

Tổng cộng: 2.970.000 đồng

Tại Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo Trần Văn Ph và Trương Anh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Văn Ph và Trương Anh H về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Ph từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Xử phạt Trương Anh H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, chị Th đã nhận tiền khắc phục hậu quả 360.000 đồng, bị hại và chị Th không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng:

- 03 (ba) van hút 65A dùng cho máy nén lạnh piton Mycom N62WA, là tài sản của Công ty N Đ, nên ngày 19/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại do anh Nh nhận.

- Xe mô tô 69B1-595.64 do Trương Anh H đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, ông Trương Văn H là cha ruột của H cho rằng xe này do ông mua nhưng để H đứng tên trong giấy đăng ký xe. Việc H sử dụng xe để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại thì ông không biết, và xác định xe cũng không phải là phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại chiếc xe nêu trên cho bị cáo H.

- Đối với 02 cây kiếm thu giữ của Trần Văn Ph gồm: 01 cây kiếm cắt màu xám, không nhãn hiệu, cán có bao bằng nhựa màu đỏ, dài 18cm; 01 cây kiếm cộng lực nhãn hiệu RONMAN, màu xanh - đen, cán có bao nhựa màu đen, dài 45cm, đây là công cụ do các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và hiện không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 ổ khóa bằng kim loại màu trắng, phía trên có dòng chữ souabe circle do ông Huỳnh Việt H giao nộp, đây là tài sản của bị hại, tuy nhiên bị hại không yêu cầu nhận lại và hiện nay không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chị Nguyễn Thị Thái Th là người mua 03 (ba) van hút 65A nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã nêu, Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan sai. Lời nói sau cùng bị cáo H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Ph không nói lời nói sau cùng.

Ông Trương Văn H khai xe mô tô 69B1-595.64 là do ông dùng tiền cá nhân của ông mua để sử dụng chung trong gia đình nhưng để H đứng tên chủ sở hữu. Việc H sử dụng xe để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại thì ông không biết nên xin được nhận lại tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Đối với đại diện bị hại anh Huỳnh Trần Minh Nh, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thái Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Nh có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, chị Th vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy việc giải quyết vắng mặt của anh Nh, chị Th không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nhật, chị Th theo luật định.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại Công ty N Đ, địa chỉ ấp C, xã Đ, thành phố C, Trần Văn Ph và Trương Anh H có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty N Đ 03 (ba) van hút 65A dùng cho máy nén lạnh piton Mycom N62WA, trị giá 2.970.000 đồng nhằm mục đích tư lợi cá nhân. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo Trần Văn Ph và Trương Anh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý, trông coi tài sản của chủ sở hữu nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo Ph là người rủ rê, chuẩn bị công cụ, các bị cáo cùng mở khóa cửa, bị cáo Ph là người trực tiếp lấy tài sản, bị cáo H là người canh giới, các bị cáo cùng mang tài

sản cất giấu và mang đi bán, cả hai bị cáo cùng tiêu xài số tiền bán tài sản có được, nên các bị cáo là đồng phạm trong vụ án.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy rằng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Với tính chất và mức độ thực hiện hành vi của các bị cáo cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn hối cải; Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo H có bác ruột là ông Trương Hoàng G là người có công với đất nước được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

Đối với bị cáo Ph tuy không có tình tiết tăng nặng, nhưng về nhân thân, bị cáo từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, nhưng bị cáo chưa nộp phạt, cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt. Ngoài ra bị cáo Ph còn là người giữ vai trò rủ rê, lôi kéo bị cáo H và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, dù có giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến đâu cũng cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo H có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, là người có nhân thân tốt, không tiền án, không tiền sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Xét thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, có khả năng tự cải tạo trong môi trường hòa nhập cộng đồng, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Như thế vẫn đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện để bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, chị Th đã nhận tiền khắc phục hậu quả, bị hại và chị Th không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 03 (ba) van hút 65A dùng cho máy nén lạnh piton Mycom N62WA, là tài sản của Công ty N Đ, ngày 19/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho anh Nhật nhận là phù hợp.

- Xe mô tô 69B1-595.64 do Trương Anh H đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, ông Trương Văn H là người mua. Việc H sử dụng xe để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại thì ông không biết nên trả lại chiếc xe nêu trên cho bị cáo H là phù hợp.

- Đối với 02 cây kiềm thu giữ của Trần Văn Ph gồm: 01 cây kiềm cắt màu xám, không nhãn hiệu, cán có bao bằng nhựa màu đỏ, dài 18cm; 01 cây kiềm cộng lực nhãn hiệu RONMAN, màu xanh - đen, cán có bao nhựa màu đen, dài 45cm, đây là công cụ do các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy là có căn cứ.

- Đối với 01 ổ khóa bằng kim loại màu trắng, phía trên có dòng chữ souabe circle do Huỳnh Việt H giao nộp, đây là tài sản của bị hại, nhưng bị hại không yêu cầu nhận lại và hiện nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[8] Đối với chị Nguyễn Thị Thái Th là người mua 03 (ba) van hút 65A dùng cho máy nén lạnh piston Mycom N62WA nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Ph 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Anh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trương Anh H 06 (sáu) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây kiềm cắt màu xám, không nhãn hiệu, cán có bao bằng nhựa màu đỏ, dài 18cm (đã qua sử dụng); 01 cây kiềm cộng lực nhãn hiệu RONMAN, màu xanh - đen, cán có bao nhựa màu đen, dài 45cm (đã qua sử dụng); 01 ổ khóa bằng kim loại màu trắng, phía trên có dòng chữ souabe circle (đã qua sử dụng), theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/6/2022.

- Trả lại cho bị cáo Trương Anh H 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen, Biển số kiểm soát 69B1-595.64 (đã qua sử dụng), theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/6/2022.

Căn cứ Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ph và bị cáo H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp). Nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Các bị cáo, ông Trương Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, chị Nguyễn Thị Thái Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND TP. Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự TP. Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự TP. Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND TP. Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Hân